

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC-TKV  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
THAN - ĐIỆN NÔNG SƠN - TKV  
Số: 260 /V.NSCP-KĐV

V/v Khảo sát và báo giá thiết bị dự án: Đầu  
tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2025 mỏ than  
Nông Sơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 10 tháng 02 năm 2025

## THƯ MỜI KHẢO SÁT BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn - TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác  
tới quý nhà cung cấp.

Hiện tại, chúng tôi đang có nhu cầu tìm hiểu và khảo sát giá của một số thiết bị nhằm  
phục vụ cho việc triển khai Dự án: Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2025 mỏ than Nông  
Sơn

Chúng tôi kính mời các nhà cung cấp (NCC) có quan tâm, tham gia khảo sát và báo  
giá thiết bị với nội dung như sau:

### 1. Thông tin về thiết bị cần mua:

- Tên thiết bị: Thiết bị thuộc Dự án: Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2025 mỏ than  
Nông Sơn

- Chi tiết thiết bị: Bao gồm các nội dung tên thiết bị, thông số kỹ thuật quy cách, số  
lượng chi tiết như phục lục kèm theo.

- Yêu cầu về thiết bị:

+ Các thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng, đúng quy cách, danh điểm và thông số  
kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; Thiết bị được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất,  
xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp của thiết bị.

+ Nhà cung cấp đính kèm cùng báo giá các tài liệu kỹ thuật của thiết bị như: Catalog  
của thiết bị để chứng minh thiết bị là đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của thư mời.

+ Khi chào thiết bị tương đương, NCC phải có tài liệu chứng minh của hãng sản xuất  
đảm bảo đáp ứng được chất lượng sản phẩm, tương thích với thiết bị hiện tại của nhà máy  
mà không ảnh hưởng đến chế độ vận hành của thiết bị (phải là tài liệu kỹ thuật của nhà sản  
xuất chứng minh cụ thể, rõ ràng tính tương đương với mặt hàng công ty yêu cầu)

### 2. Nội dung bản chào giá (BCG)

#### a. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực NCC

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp  
Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều  
kiện (nếu có) (Bản sao công chứng hoặc bản sao có đóng dấu đỏ của doanh nghiệp).

- Hợp đồng tương tự với phần công việc mời chào giá

- Trong quá trình chuẩn bị bản chào giá, Nhà cung cấp có quyền tham gia khảo sát  
kích thước, thông số kỹ thuật thiết bị thực tế của bên mời chào giá nhằm đảm bảo thiết bị  
cung cấp lắp đặt phù hợp và đồng bộ với thiết bị có sẵn của nhà máy.

#### b. Các yêu cầu về thương mại:



- Bản báo giá phải ghi rõ tên thiết bị, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng thiết bị, tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm chi phí khảo sát, chi phí vận chuyển, các loại thuế và chi phí khác.

- Địa điểm giao hàng: Tại Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn – TKV, địa chỉ: Thị trấn Trung Phước, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

- Thời gian giao hàng: Nhà cung cấp đề xuất thời gian giao hàng.

- Thời gian bảo hành:  $\geq 12$  tháng.

- Hiệu lực của bản chào giá:  $\geq 90$  ngày kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.

***- NCC có thể báo giá cho toàn bộ hoặc báo giá cho một phần thiết bị thuộc phạm vi cung cấp tùy thuộc vào khả năng thực tế của mình.***

#### **4. Hình thức báo giá:**

- Bản báo giá và biểu báo giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Bản báo giá và các tài liệu kèm theo phải được gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và gửi trực tiếp về địa chỉ:

+ Văn thư công ty hoặc Phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư, Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn – TKV, địa chỉ: tổ dân phố Nông Sơn, thị trấn Trung Phước, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; Điện thoại: 02353. 656 900 (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp – người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị)

Hoặc Nhà cung cấp có thể gửi báo giá và tài liệu về địa chỉ email: **Nongson@vinacominpower.vn** và **Email: phongkhnongson@gmail.com** (Ghi chú: Đối với các đơn vị gửi báo giá qua email vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời chào giá qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên)

- Mọi thông tin trao đổi về phần kỹ thuật và tham gia khảo sát thiết bị xin vui lòng liên hệ: Ông Bùi Quang Thắng – Phó phòng Kế hoạch-Đầu tư-Vật tư; số điện thoại: 0976.696.617.

2. Thời gian nhận bản báo giá: Bản báo giá và tài liệu kèm theo phải được gửi đến Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn – TKV không chậm hơn 09 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 02 năm 2025.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp!

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Email: [truyenthongtkv@vinacomin.vn](mailto:truyenthongtkv@vinacomin.vn) (để đăng tải);
- Email: [quyennb@vinacominpower.vn](mailto:quyennb@vinacominpower.vn) (để đăng tải);
- Lưu VT, KĐV, Th(3).

**GIÁM ĐỐC**



**Trần Hữn Thắng**



**PHỤ LỤC: DANH MỤC THIẾT BỊ**  
(Kèm theo văn bản số: 260 /V.NSCP-KĐV ngày 10 tháng 02 năm 2025)

| TT | Tên thiết bị                    | Đặc tính kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Nguồn gốc, xuất xứ | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|----|---------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------|----------|---------|------------|
| 1  | 2                               | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4                  | 5      | 6        | 7       | 8          |
| 1  | Xe ô tô ben tự đổ loại ≥ 20 tấn | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại 4 chân</li> <li>- Kiểu nhận dạng xe: Ô tô tải tự đổ (8x4)</li> <li>- Tình trạng xe: Mới 100% sản xuất năm 2024 trở về sau</li> <li>- Kiểu động cơ: D10.38-50</li> <li>- Công suất động cơ: 380HP</li> <li>- Tiêu chuẩn khí xả: EURO V</li> <li>- Kích thước lốp/ Số lượng lốp: 1200-20 / 12</li> <li>- Hộp số: HW19712 (12 số tiến 02 số lùi.)</li> <li>- Kích thước bao (Dài x Rộng x Cao): 9300x2500x3680mm</li> <li>- Thể tích thùng (Dài x Rộng x Cao): 6500x2300x2000mm</li> <li>- Độ dày đáy thùng 10mm, độ dày thành thùng 8mm.</li> </ul> |                    |        |          |         |            |

| TT | Tên thiết bị                          | Đặc tính kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Nguồn gốc, xuất xứ | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|----|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------|----------|---------|------------|
| 1  | 2                                     | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4                  | 5      | 6        | 7       | 8          |
| 2  | Ô tô vận chuyển nước tưới đường, 16m3 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại 4 chân</li> <li>- Công thức bánh xe: 8x4</li> <li>- Tình trạng xe: Mới 100% sản xuất năm 2024 trở về sau</li> <li>- Kiểu động cơ: WP10.380E53</li> <li>- Công suất động cơ (kw/r/min): 276 (380HP)/ 2000</li> <li>- Tiêu chuẩn khí xả: EURO V</li> <li>- Kích thước lốp/ Số lượng lốp: 1200-R20 / 12</li> <li>- Dung tích bồn chứa: 16 m3</li> <li>- Hộp số: 1200-R20 / 12</li> <li>- Bơm nước:</li> <li>+ Độ sâu hút nước: 4 mét.</li> <li>+ Công suất: 22,2 kW</li> <li>+ Áp suất: 4,5 Mpa</li> <li>+ Tốc độ: 1.880 v/p</li> <li>+ Lưu lượng: 80 m3/h</li> </ul> |                    |        |          |         |            |



| TT | Tên thiết bị                            | Đặc tính kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Nguồn gốc, xuất xứ | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|----|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------|----------|---------|------------|
| 1  | 2                                       | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4                  | 5      | 6        | 7       | 8          |
| 3  | Máy ủ bánh xích công suất $\geq 235$ HP | <b>Động cơ:</b><br>- Cummins NT855-C280S10<br>- Năm sản xuất: Từ năm 2024 trở về sau<br>- Tình trạng: Mới 100%<br>- Làm mát bằng nước, 6 xi lanh thẳng hàng, Van hằng nhiệt phun trực tiếp, Turbo tăng áp<br>- Công suất: 175KW/235HP<br>- Tốc độ vòng tua động cơ: 1800 (vòng/phút)<br>- Suất tiêu hao nhiên liệu tối thiểu: 205g/Kw.h<br>- Kích thước bao: 5459×3725×3361mm<br><b>Lưỡi ủi:</b><br>- Kiểu: Thẳng- nghiêng<br>- Thể tích lưỡi ủi: 6,4 m <sup>3</sup><br>- Bề rộng lưỡi: 3.725 mm<br>- Chiều cao lưỡi: 1.315 mm<br>- Trọng lượng lưỡi ủi: 3.630 kg |                    |        |          |         |            |
| 5  | Máy đo toàn đạc điện tử                 | - Độ phóng đại: 30x<br>- Trường nhìn: 1030'<br>- Khoảng cách điều quan gần nhất:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |        |          |         |            |

| TT | Tên thiết bị        | Đặc tính kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nguồn gốc, xuất xứ | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------|----------|---------|------------|
| 1  | 2                   | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4                  | 5      | 6        | 7       | 8          |
| 5  | Trạm đo mưa tự động | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm biến đo mưa.</li> <li>- Bộ thu thập xử lý và truyền dữ liệu (Datalogger).</li> <li>- Chương trình quản lý dữ liệu và ứng dụng trên điện thoại di động.</li> <li>-Ắc qui lưu trữ năng lượng 12VDC/12Ah.</li> <li>- Tấm Pin năng lượng mặt trời MONO 15W.</li> <li>- Bộ điều khiển sạc năng lượng mặt trời.</li> <li>- Cột lắp đặt thiết bị và phụ kiện (cùm gia cố ...).</li> <li>- Tủ kỹ thuật bảo vệ thiết bị.</li> <li>- Kiểm định ban đầu phương tiện đo lượng mưa (cảm biến đo mưa).</li> <li>- Vận chuyển, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng</li> </ul> |                    |        |          |         |            |